TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HNGĐ-ST.
Ngày: 21-01-2021.
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Bé.

Ông Võ Tấn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 288/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2020, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Phú Q, sinh năm 1987, địa chỉ: Số nhà 570/1, ấp B, xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (có mặt)

Bị đơn: Bà Võ Thị Kim H, sinh năm 1991, địa chỉ: Số nhà 68/5, ấp 5, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Hoàng Phú Q là nguyên đơn trình bày trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án như sau: Ông Q và bà H sống chung vào năm 2011, có đăng ký kết hôn vào năm 2011 tại Uỷ ban nhân dân xã Hiệp Thạnh. Ông Q và bà H chung sống hạnh phúc được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Q và bà H không hợp nhau, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vả. Ông Q và bà H không còn sống chung với nhau từ năm 2017 đến nay.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, nên ông Q quyết định ly hôn với bà H.

Về con chung: Ông Q và bà H có 01 con chung tên Hoàng Như Quỳnh, sinh ngày 22/3/2012, hiện nay con chung tên Hoàng Như Quỳnh đang sống chung

với bà H. Nếu được ly hôn, ông Q yêu cầu bà H trực tiếp nuôi con, ông Q cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng, mức cấp dưỡng là 1.000.000 đồng/tháng, thời gian bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là từ tháng 02 năm 2021 cho đến khi con chung tên Hoàng Như Quỳnh đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Q và bà H không có tài sản chung, nợ chung.

Bị đơn là bà Võ Thị Kim H đã được Toà án tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Các đương sự không còn trình bày hay yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Hoàng Phú Q và bà Võ Thị Kim H kết hôn với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Hiệp Thạnh. Bà Võ Thị Kim H cư trú tại huyện Châu Thành tỉnh Long An. Nay ông Hoàng Phú Q yêu cầu ly hôn với bà Võ Thị Kim H, căn cứ vào các Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Bà Võ Thị Kim H vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với bà Võ Thị Kim H.

[3] Ông Hoàng Phú Q và bà Võ Thị Kim H chung sống hạnh phúc được hơn 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Q và bà H bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, thường xuyên cãi vả. Các đương sự không hòa giải được mâu thuẫn làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Ông Q và bà H không còn sống chung với nhau từ năm 2017 đến nay. Xét thấy mâu thuẫn giữa các đương sự là trầm trọng, đời sống chung của các đương sự không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Q, cho ông Q ly hôn với bà H.

[4] Về con chung: Ông Q và bà H có 01 con chung tên Hoàng Như Quỳnh, sinh ngày 22/3/2012, hiện nay con chung tên Hoàng Như Quỳnh đang sống chung với bà H. Ông Q yêu cầu bà H trực tiếp nuôi con chung tên Hoàng Như Quỳnh, ông Q cấp dưỡng nuôi con. Yêu cầu của ông Q phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên chấp nhận yêu cầu của ông Q, giao cho bà H trực tiếp nuôi con chung tên Hoàng Như Quỳnh, ông Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng, mức cấp dưỡng là 1.000.000 đồng/tháng, thời gian bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là từ tháng 02 năm 2021 cho đến khi con chung tên Hoàng Như Quỳnh đủ 18 tuổi.

[5] Các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Ông Hoàng Phú Q phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng)

án phí dân sự sơ thẩm do thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, bà Võ Thị Kim H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định tại các khoản 5, 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng các khoản 5, 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Hoàng Phú Q, cho ông Hoàng Phú Q ly hôn với bà Võ Thị Kim H.

2. Về nuôi con chung: Ông Hoàng Phú Q và bà Võ Thị Kim H có 01 con chung tên Hoàng Như Quỳnh, sinh ngày 22/3/2012, hiện nay con chung tên Hoàng Như Quỳnh đang sống chung với bà Võ Thị Kim H. Khi ly hôn, giao bà Võ Thị Kim H trực tiếp nuôi con chung tên Hoàng Như Quỳnh, ông Hoàng Phú Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng, mức cấp dưỡng là 1.000.000 đồng/tháng, thời gian bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là từ tháng 02 năm 2021 cho đến khi con chung tên Hoàng Như Quỳnh đủ 18 tuổi. Ông Hoàng Phú Q được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở. Các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Ông Hoàng Phú Q phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm do thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng. Khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ông Hoàng Phú Q đã nộp theo biên lai thu số 0000703, ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An. Ông Hoàng Phú Q phải nộp thêm số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Bà Võ Thị Kim H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Ông Hoàng Phú Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Võ Thị Kim H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục thi hành án DS huyện Châu Thành;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Tùng